

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

A. Đề Tiếng Việt

I. Đọc thầm văn bản sau.

NHỮNG CHÚ GÀ XÓM TÔI

Chợt con gà trống ở phía nhà bếp nổi gáy. Tôi biết đó là con gà của anh Bốn Linh. Tiếng nó đồng đặc nhất xóm. Nó nhón chân từng bước oai vệ, ức ưỡn ra đằng trước. Bị chó Vện đuổi, nó bỏ chạy. Đột ngột, nó quay lại nện cho chó Vện một đá vào đầu rồi nhảy phốc lên công chuồng trâu đứng nhìn xuống tỏ vẻ phớt lờ. Nó nổi gáy như thách thức:

- Tao không sợ ai hết!

Sau gà của anh Bốn Linh, gà của ông Bảy Hóa gáy theo.

Con gà của ông Bảy Hóa hay bới bậy. Nó có bộ mã khá đẹp, lông trắng, mỏ búp chuối, mào cờ, hai cánh như hai vỏ trai úp, nhưng lại hay tán tỉnh, láo khoét. Nó đến chỗ bờ tre mời bọn gà mái theo nó để nó đái giun. Bới được con giun nào, nó lấy mỏ kẹp bỏ ra đất, kêu tục tục mời bọn gà mái đến xơi. Bọn này vừa xỏ tới, nó đã nuốt chửng con giun vào bụng. Sau gà của ông Bảy Hóa, gà của bà Kiên nổi gáy theo. Gà của bà Kiên là gà trống tơ, lông đen, chân chì, có bộ giò cao, cổ ngắn. Nó nhảy tót lên cây rom thật cao, phóng tầm mắt nhìn quanh như muốn mọi người hãy chú ý, nó sẽ gáy một hồi thật to, thật dài. Nó xòe cánh, nghênh cổ chuẩn bị chu đáo, nhưng rốt cục chỉ rặn được ba tiếng éc...e...e cụt ngủn. Nó ngưng quá, đỏ chín mặt, hấp tấp nhảy xuống đất. Gà trong làng nổi gáy loạn xị...

Theo Võ Quảng

II. Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu.

1. Đoạn văn trên tả loại gà nào?

- a. Gà mái b. Gà trống c. Cả gà trống và gà mái

2. Hãy nối thông tin ở cột trái với thông tin ở cột bên phải để có nhận xét đúng về từng chú gà.

Gà của anh Bốn Linh	hay tán tỉnh, láo khoét, trêu chọc mấy chị gà mái.
Gà của ông Bảy Hóa	đang cố gắng tập làm người lớn.
Gà của bà Kiên	hay thích ra oai.

3. Bài văn có sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

.....

4. Nội dung ở cột trái với ô thích hợp ở cột phải để có câu miêu tả về ngoại của những chú gà.

Gà của anh Bốn Linh	là gà trống tơ, lông đen, chân chì, có bộ giò cao, cổ ngắn.
Gà của ông Bảy Hóa	có tiếng gáy đồng đặc nhất xóm, bước đi từng bước oai vệ, ức luôn ưỡn ra đằng trước.
Gà của bà Kiên	có bộ mã khá đẹp, lông trắng, mỏ búp chuối, mào cờ, hai cánh như hai mảnh vỏ trai úp.

5. Nội dung chính của bài văn trên là gì?
- Tả những chú gà đang tập gáy.
 - Tả hình dáng của những chú gà.
 - Tả vẻ đáng yêu, đầy "tính cách" của những chú gà.
6. Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ đặc điểm.
- đồng đặc, oai vệ, đẹp, cụt ngắn, trắng, cao.
 - ngắn, to, dài, chu đáo, hấp tấp, loạn xạ, thách thức, ưỡn.
 - mời, kẹp, đãi, xoi, tán tỉnh, nuốt chửng.
7. Những con vật trong bài được tác giả nhân hoá bằng cách nào?
- Gọi sự vật bằng từ để gọi người
 - Tả sự vật bằng những từ tả đặc điểm, tính nết, hoạt động của người.
 - Cả hai cách trên.
8. Những câu văn nào tả chú gà có sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hóa.
- Nó nhảy phốc lên cổng chuồng trâu, đứng nhìn xuống tỏ vẻ phớt lờ.
 - Nó hay tán tỉnh, lão khoét.
 - Nó xòe cánh, nghênh cổ rặn được ba tiếng éc...e...e cụt ngắn.
 - Nó ngượng quá, đỏ chín mặt, hấp tấp nhảy xuống đất.
9. Gạch dưới những từ ngữ thể hiện sự nhân hóa trong câu văn dưới đây.

Chú gà trống của bà Kiên nhảy tót lên cây rơm thật cao. Nó xòe cánh, nghênh cổ chuẩn bị chu đáo, nhưng rốt cục chỉ rặn được ba tiếng éc...e...e cụt ngắn. Nó ngượng quá, đỏ chín mặt, hấp tấp nhảy xuống đất.

III. Viết chính tả

NHỮNG CHÚ GÀ XÓM TÔI

Con gà của ông Bảy Hóa hay bới bậy. Nó có bộ mã khá đẹp, lông trắng, mỏ búp chuối, mào cờ, hai cánh như hai vỏ trai úp, nhưng lại hay tán tỉnh, láo khoét. Nó đến chỗ bờ tre mời bọn gà mái theo nó để nó dãi giun. Bới được con giun nào, nó lấy mỏ kẹp bỏ ra đất, kêu tục tục mời bọn gà mái đến xoi. Bọn này vừa xô tới, nó đã nuốt chửng con giun vào bụng.

IV. Tập làm văn

1. Chọn từ ngữ trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống cho thích hợp để có đoạn văn tả chú gà trống.
(*vàng bóng, cứng và nhọn, mịn mượt, lấp lánh, đỏ tươi, giòn giã, đen pha xanh*)

Chú gà trống nhà em đẹp lắm! Bộ lông..... như nhung. Trên đầu chú rung rung chiếc mào Mất chú như hai hạt cườm..... Cái cánh to màu..... Đôi chân chú, Mỗi sáng chú vịn chân lấy hơi rồi cất vang tiếng gáy. Tiếng gáy của chú không gà nào thắng nổi.

2. Viết một đoạn văn ngắn (5-7 câu) về con gà hoặc con mèo mà em yêu thích trong đó có sử dụng phép nhân hóa?

B. Toán

Bài 1: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

- a) Số lớn nhất trong các số 3846; 3825; 4764; 4674 là :
A. 3846 B. 3825 C. 4764 D. 4674
- b) Số bé nhất trong các số 7468; 6369; 4486; 4396 là :
A. 7468 B. 6369 C. 4486 D. 4396
- c) Tổng $8000 + 40 + 9$ lớn hơn số nào dưới đây ?
A. 8049 B. 8004 C. 8094 D. 8490

Bài 2: Đặt tính rồi tính :

$$1865 + 3532$$

$$4075 + 2953$$

$$2597 + 943$$

$$3868 + 69$$

Bài 3: Tìm y

$$y - 1225 = 3586$$

$$6999 - y = 4746$$

$$2360 + y = 4817$$

Bài 4: Một đội công nhân cần sửa đoạn đường dài 3 km. Người ta đã sửa 3 ngày, mỗi ngày được 750m. Hỏi họ còn phải sửa bao nhiêu mét đường nữa.

Bài 5: Viết số lớn nhất và số bé nhất có 4 chữ số được lập từ các chữ số 5,3,4,1,7

Bài 6 *: Từ các chữ số 1,2,3,6, ta có thể lập được bao nhiêu số có 4 chữ số khác nhau. Viết số lớn nhất và số bé nhất.

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

A. Đề Tiếng Việt

I. Đọc thầm văn bản sau:

MÀU HOA

Mùa xuân, cô bé đi vào trong vườn, hoa đào đang nở rộ một màu hồng. Cô gọi:

- Đào ơi, sao bạn mang sắc màu đẹp thế?

- Tôi cũng giống như màu đôi môi của bạn ấy mà. Đây, bạn soi gương xem, giống như đúc phải không? Đôi môi thường cất lên những bài hát líu lo. Đôi môi ấm rực và nở những nụ cười tươi. Mỗi nụ cười tỏa những tia sáng diệu kì làm ấm lòng người. Đây, tôi cũng mang màu đôi môi của bạn. Và mùa xuân đến, tôi cũng nở những nụ cười. Tôi với bạn là một mà thôi.

Cô bé âu yếm áp nụ cười của mình lên nụ hoa đào, thì thầm:

- Ừ, hai chúng mình là một.

Đi tiếp vào trong vườn, cô bé lại gặp không biết bao nhiêu là hoa khác nữa.

- Cô bé ơi! Tôi là hoa hồng đỏ đây.

- Bông hồng nói :

- Tôi là màu của mặt trời sau làn sương sớm. Màu ngọn lửa ấm áp trong nắng mùa đông. Màu của lá cờ pháp phới. Màu những giọt máu chảy trong thân thể bạn... Mặt trời chẳng bao giờ tắt. Ngọn lửa chẳng bao giờ tắt. Dòng máu chẳng bao giờ ngừng... Cô bé ơi, đó là tôi đây!

Cô bé áp bông hồng vào ngực, một ánh sáng từ đó tỏa bừng trên gương mặt cô. Cô bé đi tiếp vào khu vườn và ngập chìm trong tiếng nói ríu rít của mọi loài hoa.

Theo Nguyễn Phan Hách

II. Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu.

1. Hình ảnh nào tả về đáng yêu của hoa đào và cô bé?
 - a. Hoa đào đang nở rộ một màu hồng.
 - b. Cô bé với hoa đào là một mà thôi.
 - c. Hoa đào và đôi môi cô bé đều ấm rực và nở những nụ cười, mỗi nụ cười tỏa ra những tia sáng diệu kì làm ấm lòng người.
2. Những hình ảnh nào nói lên vẻ đẹp của hoa hồng?
 - a. Có màu của mặt trời sau làn sương sớm chẳng bao giờ tắt.
 - b. Có màu của ngọn lửa ấm áp trong nắng mùa đông chẳng bao giờ tắt.
 - c. Ngập chìm trong tiếng nói ríu rít của mọi loài hoa.

- d. Có màu của dòng máu chảy trong thân thể chẳng bao giờ ngừng.
3. Những câu văn nào cho thấy tình yêu của cô bé với vẻ đẹp của hoa?
- a. Cô bé âu yếm áp nụ cười của mình lên nụ hoa đào.
- b. Cô bé áp bông hồng vào ngực, một ánh sáng từ đó tỏa bừng trên gương mặt cô.
- c. Cô bé đi vào trong vườn hoa.

4. Bài văn nói về điều gì?
- a. Vẻ đẹp của các mùa trong năm.
- b. Vẻ đẹp của cô bé trong vườn hoa.
- c. Vẻ đẹp muôn màu của các loài hoa.

5. Câu “*Cô bé áp bông hồng vào ngực.*” thuộc mẫu câu nào đã học?

.....

6. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm trong những câu sau.

- a. Cô bé **áp bông hồng vào ngực.**

.....

Mùa xuân, **cô bé** vào trong vườn.

.....

Hoa đào và đôi môi cô bé **đều ăm rục và nở những nụ cười.**

.....

Cô bé âu yếm áp nụ cười của mình lên nụ hoa đào.

.....

7. Điền dấu phẩy, dấu chấm thích hợp vào ô trống.

Mùa thu ☐ cô bé gặp biết bao sắc vàng kì diệu: những bông hoa cúc vàng tươi rục rịch ☐ những cánh bướm vàng dập dờn trong nắng ☐ những tia nắng thu vàng như những sợi tơ tằm đang thêu lên tất cả đất trời ☐ cây cỏ ☐ Mùa thu thật là đẹp!

III. Viết chính tả

MÀU HOA

Đi tiếp vào trong vườn, cô bé lại gặp không biết bao nhiêu là hoa khác nữa.

- Cô bé ơi! Tôi là hoa hồng đỏ đây.

- Bông hồng nói :

- Tôi là màu của mặt trời sau làn sương sớm. Màu ngọn lửa ấm áp trong nắng mùa đông. Màu của lá cờ phấp phới. Màu những giọt máu chảy trong thân thể bạn... Mặt trời chẳng bao giờ tắt. Ngọn lửa chẳng bao giờ tắt. Dòng máu chẳng bao giờ ngừng... Cô bé ơi, đó là tôi đây!

IV. Tập làm văn: Viết một đoạn văn ngắn tả vẻ đẹp của một loài hoa mà em yêu thích?

B. Toán

I. TRẮC NGHIỆM (Học sinh chỉ ghi đáp số không cần giải thích.)

Bài 1. So sánh : $1\text{km} \dots 1001\text{m}$. Dấu ($>$; $<$; $=$) thích hợp để điền vào chỗ chấm là:

- A. $>$ B. $<$ C. $=$

Bài 2. Cho đoạn thẳng AB dài 10cm. O là trung điểm của đoạn thẳng AB. Hỏi O cách B bao nhiêu xăng-ti- mét?

- A. 10cm B. 2cm C. 5cm D. 8cm

Bài 3. Cho đoạn thẳng BC. O là trung điểm của BC và cách B là 4cm. Hỏi đoạn thẳng BC dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

- A. 2cm B. 8cm C. 10cm D. 6cm

Bài 4. Cho các số: 4000, 3909, 3919, 4001, 3100. Tìm số lớn nhất là?

- A. 4000 B. 3909 C. 3919 D. 4001 E. 3100

Bài 5. Cho O là trung điểm AB. Hãy so sánh độ dài AO và OB.

- A. $>$ B. $<$ C. $=$

Bài 6. Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào chỗ chấm:

1 giờ 15 phút 80 phút

Bài 7. Trên tia số, điểm A biểu thị 300, điểm B biểu thị 100. Trung điểm O của đoạn thẳng AB biểu thị số bao nhiêu?

- A. 100 B. 200 C. 300

II. TỰ LUẬN (Học sinh trình bày bài chi tiết)

Bài 1. Đặt tính rồi tính

$$4864 + 2318$$

$$4217 + 2958$$

$$1982 - 649$$

$$216 : 3$$

Bài 2. Tìm x :

$$x + 3574 = 8753$$

$$x - 5739 = 2853$$

$$7864 - x = 3498 + 296$$

Bài 3. Đoạn đường thứ nhất dài 1785m, đoạn đường thứ hai dài hơn đoạn đường thứ nhất 570m. Hỏi cả hai đoạn đường dài bao nhiêu mét?

Bài 4. Có 823 túi đường, mỗi túi có 5 kg. Người ta bán đi 2567 kg. Hỏi còn lại bao nhiêu kg đường?

Bài 5. Một hình vuông có chu vi là 1000 cm. Tính cạnh hình vuông đó?

Bài 6.* Cho bốn chữ số 1; 5; 7; 9.

a) Ta có thể viết được bao nhiêu số có 4 chữ số khác nhau.

b) Tìm hiệu của số lớn nhất có 4 chữ số đã cho và số bé nhất có 4 chữ số đã cho (mỗi chữ số không quá 1 lần).

(Phiếu ôn tập trong đợt nghỉ phòng chống dịch Covid-19)

A. Đề Tiếng Việt

I. Đọc thầm văn bản sau:

GIỌT SƯƠNG

Có một giọt sương nhỏ đậu trên lá mỏng tơ. Giọt sương đã ngủ ở đó suốt đêm qua. Đến sáng, những tia nắng mặt trời đầu tiên thức dậy, nhảy nhót chung quanh mà nó vẫn nằm im, lấp lánh như một hạt ngọc.

Thực ra, giọt sương không thích mình được ví như hạt ngọc. Nó chỉ là một giọt nước nhỏ xíu, hiền lành. Một giọt nước trong vắt, trong đến nỗi soi mình vào đó, bạn có thể thấy cả vườn cây, con đường, dòng sông, bầu trời mùa thu xanh biếc với những cụm mây trắng bay lững thững.

Giọt sương biết mình không tồn tại được lâu. Chỉ lát nữa thôi, khi ông mặt trời lên cao, nó sẽ lặng lẽ tan biến vào không khí.

“Tờ - rách, tờ - rách”... Một chị Vành Khuyên bay đến, đậu trên hàng rào. Ông mặt trời vẫn chưa lên khỏi ngọn cây. Nhìn thấy Vành Khuyên, giọt sương mừng quá, suýt nữa thì lăn xuống đất. Nó vội cất giọng thì thầm:

- Chị đến thật đúng lúc! Em sinh ra là để dành cho chị đây!
- Chị Vành Khuyên nghiêng ngó nhìn. Chị đã nghe những lời thì thầm của giọt sương, hiểu được cả những khát vọng thầm kín của nó. Chị cúi xuống, hóp từng hóp nhỏ từ giọt nước mát lạnh, tinh khiết mà thiên nhiên có nhã ý ban tặng cho loài chim chãm chỉ có giọng hót hay.

Buổi sáng hôm đó, trong bài hát tuyệt vời của chim Vành Khuyên, người ta lại thấy thấp thoáng hình ảnh của vườn cây, con đường, dòng sông, bầu trời mùa thu...

Giọt sương nhỏ không mất, nó đã vĩnh viễn hóa thân vào giọng hót của Vành Khuyên.

Theo : Trần Đức Tiến

II. Dựa vào nội dung bài đọc, hãy khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

1. Giọt sương đã ngủ suốt đêm ở đâu?
 - a. Ở vườn cây
 - b. Ở trên lá mỏng tơ
 - c. Ở trên hàng rào
2. Giọt sương thật bé nhỏ và khiêm tốn. Câu văn nào nói lên điều đó?
 - a. Thực ra, giọt sương không thích mình được ví như hạt ngọc.

- b. Nó chỉ là một giọt nước nhỏ xíu, hiền lành.
 - c. Cả hai câu trên.
3. Chị Vành Khuyên hiểu được *khát vọng thầm kín* của giọt sương là gì?
 - a. Khi mặt trời lên cao, giọt sương sẽ tan biến vào không khí.
 - b. Được làm giọt nước mát, trong lành giúp cho giọng hát của chị Vành Khuyên thêm trong trẻo và tuyệt vời hơn.
 - c. Được sống mãi, lấp lánh như một hạt ngọc.
4. Bài văn sử dụng những biện pháp nghệ thuật nào?
 - a. Nhân hóa
 - b. So sánh
 - c. Cả hai biện pháp trên
5. Trong bài, những sự vật nào được nhân hóa?
 - a. Giọt sương, những tia nắng, mặt trời, chim vành khuyên.
 - b. Giọt sương, dòng sông, mặt trời, chim vành khuyên.
 - c. Giọt sương, mặt trời, chim vành khuyên.
6. Trong câu “*Chị đã nghe những lời thì thầm của giọt sương, hiểu được cả những khát vọng thầm kín của nó*” sự vật được nhân hóa bằng cách nào?
 - a. Gọi sự vật bằng những từ ngữ chỉ người.
 - b. Nói với sự vật như nói với người.
 - c. Tả sự vật bằng những từ chỉ người, chỉ hoạt động, đặc điểm của người.
7. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm trong câu “**Chỉ lát nữa thôi, khi ông mặt trời lên cao**, giọt sương sẽ lặng lẽ tan biến vào không khí.”

.....
8. Đặt dấu phẩy vào những chỗ thích hợp trong các câu sau:
 - Nhờ siêng năng chăm chỉ và được cô giáo tận tình chỉ bảo Hồng đã tiến bộ vượt bậc.
 - Chim Mây Nước và Hoa đều cho rằng tiếng hót của Hoa My thật tuyệt vời.

III. Viết chính tả

GIỌT SƯƠNG

Có một giọt sương nhỏ đậu trên lá mỏng tơ. Giọt sương đã ngủ ở đó suốt đêm qua. Đến sáng, những tia nắng mặt trời đầu tiên thức dậy, nhảy nhót chung quanh mà nó vẫn nằm im, lấp lánh như một hạt ngọc.

Thực ra, giọt sương không thích mình được ví như hạt ngọc. Nó chỉ là một giọt nước nhỏ xíu, hiền lành.

IV. Chọn đọc một câu chuyện em yêu thích sau đó ghi lại cảm nghĩ của em về câu chuyện hay về một nhân vật có trong câu chuyện đó.

B. Toán

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Hãy khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

1. Số liền trước của số 6800 là:

- A. 6801 B. 6799 C. 6899 D. 6900

2. Số bé nhất trong các số 2632; 2578; 3623; 2587 là:

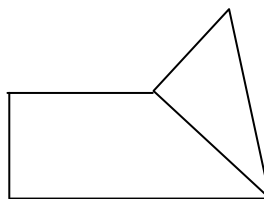
- A. 2623 B. 2578 C. 3632 D. 2587

3. Cho: 995m ... 1km. Dấu (> ; < ; =) thích hợp để điền vào chỗ chấm là:

- A. < B. > C. = D. Không có dấu nào

4. Số góc vuông có trong hình bên là:

- A. 2 B. 3
C. 4 D. 5



5. Hình chữ nhật có đặc điểm là:

- A. Có 4 góc vuông
B. Hai cạnh dài bằng nhau, hai cạnh ngắn bằng nhau.
C. Cả hai ý trên.

6. Đoạn thẳng AB = 20cm .M là trung điểm của AB. Độ dài đoạn AM =?

- A. 20cm B. 18cm C. 10cm D. 15cm

II. Tự luận

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức.

$$1656 - 156 \times 3$$

$$3657 + 207 \times 5$$

$$876 \times 4 - 1045$$

Bài 2 : Cửa hàng có 3760l dầu, đã bán 3 lần, mỗi lần 850 l dầu.. Hỏi còn lại bao nhiêu lít dầu?

Bài 3: Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài 228cm, chiều rộng bằng $\frac{1}{4}$ chiều dài. Tính chu vi mảnh đất hình chữ nhật đó.

Bài 4: Trong kho có 436kg gạo , số ngô nặng gấp 3 lần số gạo. Hỏi trong kho có tất cả có bao nhiêu ki-lo-gam ngô và gạo?